TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 30-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Anh Tuấn

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đại Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa trực tuyến: Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng; điểm cầu thành phần: Trại tạm giam C an thành phố Hải Phòng để xét xử sơ thẩm, C khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức C (tên gọi khác là Vũ Đức C), sinh ngày 20 tháng 7 năm 1995, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Nhà số 259 H, Tổ 5, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Vũ Thị H; tiền án: Tại Bản án số 04/2020/HSST ngày 14/02/2020, Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2022; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 76/HSST ngày 04/6/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 16/2009/HSST ngày 16/5/2016, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18 tháng 4 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an thành phố Hải Phòng từ ngày 25 tháng 4 năm 2023; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Tăng Thị H, sinh năm 1961 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 188 H, K, thành phố Hải Phòng; cả hai đều vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ 9, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 16/4/2023, Nguyễn Đức C một mình đi bộ lang thang trên đường H, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng với mục đích xem có nhà nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì sẽ thực hiện hành vi trộm cắp. Khi đi đến khu vực trước cửa số nhà 188 H, Tổ 5, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng thì C phát hiện cửa ban C tầng 2 hé mở. Nguyễn Đức C trèo lên cột điện trước cửa ngôi nhà trên và trèo vào ban C tầng 2. Sau đó, C đi xuống phòng khách tầng 1 thì phát hiện trên tay ghế sô pha có để 01 chiếc điện thoại Oppo A12 màu xanh và 01 chiếc điện thoại Oppo A37 màu vàng của bà Tăng Thị H đang sạc pin, C rút dây sạc của 2 chiếc điện thoại ra và lấy 2 chiếc điện thoại trên. C quay lại phòng làm việc ở tầng 2 thì thấy có 01 chiếc laptop ASUS màu đen để ở trên bàn gỗ phía trong phòng, C liền lấy chiếc laptop rồi đi ra khỏi phòng. C tiếp tục đi vào phòng ngủ bên cạnh quan sát thì thấy chị Nguyễn Thị H đang nằm ngủ trên giường, trên mặt bàn ngay sát đầu giường có để 01 chiếc điện thoại Iphone 11 màu trắng, C tiếp tục lấy chiếc điện thoại Iphone 11 này. C cất giấu 03 chiếc điện thoại vào túi quần, còn chiếc Laptop C cầm ở tay trái, rồi đi ra khỏi nhà theo lối C đã trèo vào trước đó. Sau đó, C đi đến nhà bạn là Nguyễn Văn B và ngủ nhờ tại đây. Đến sáng cùng ngày, C ngủ dậy và nói với B 03 chiếc điện thoại và laptop trên là tài sản của C. Sau đó, C đã bán chiếc laptop cho B với giá 900.000 đồng. Một lúc sau, C nhờ B mang chiếc điện thoại Oppo A37 màu vàng đi cầm cố được số tiền 200.000 đồng, rồi C đưa cho B số tiền 100.000 đồng để mua đồ ăn cho C. Đến tối cùng ngày, C cầm chiếc điện thoại Iphone 11 màu trắng và chiếc Oppo A12 màu xanh về nhà. Toàn bộ số tiền trên, C đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 20/4/2023, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận K kết luận: Tại thời điểm ngày 16/4/2023, giá trị chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen là 1.600.000đ, giá trị chiếc điện thoại Iphone 11 màu trắng là 7.800.000 đ, giá trị chiếc điện thoại Oppo A37 màu vàng là 430.000đ, giá trị chiếc điện thoại Oppo A12 màu xanh là 1.200.000đ. Tổng giá trị tài sản là 11.030.000 đồng (mười một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

Sau khi biết bị cơ quan C an phát hiện, ngày 17/4/2023, Nguyễn Đức C đến C an phường N, quận K đầu thú, giao nộp 01 điện thoại Iphone 11 và 01 điện thoại OPPO A12 màu xanh.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 24 tháng 4 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra C an quận K, thành phố Hải Phòng đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Đức C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đức C từ 24 đến 30 tháng tù. Về dân sự: Không. Về án phí, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức C nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra C an quận K, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Lời khai của Nguyễn Đức C tại Cơ quan Cảnh sát điều tra C an quận K và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 0 giờ 00 ngày 16 tháng 4 năm 2023, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Đức C đã lén lút, chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H 01 laptop ASUS màu đen có giá trị 1.600.000đ và 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng có giá trị 7.800.000đ; chiếm đoạt của bà Tăng Thị H 01 điện thoại OPPO A12 có giá trị 1.200.000đ và 01 điện thoại OPPO A37 có giá trị 430.000đ. Tổng giá trị tài sản mà

Nguyễn Đức C chiếm đoạt là 11.030.000đ. Hành vi của Nguyễn Đức C đã vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạm tội "Trộm cắp tài sản". Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi trộm cắp tài sản mang tính nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của C dân đồng thời còn gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt: Giá trị tài sản mà Nguyễn Đức C chiếm đoạt của bị hại định giá được là 11.030.000đ bị cáo không vi phạm tình tiết nào khác, do vậy Nguyễn Đức C chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và về nhân thân của bị cáo Bùi Hữu Loa: Tại Bản án số 04/2020/HSST ngày 14/02/2020, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2022, bản án này bị cáo chưa được xóa án, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. về nhân thân: Tại Bản án số 76/HSST ngày 04/6/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 16/2009/HSST ngày 16/5/2016, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", cả 02 bản án nêu trên bị cáo đã được xóa án nhưng chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; sau khi phạm tội bị cáo đã đến C an phường N, quận K, thành phố Hải Phòng đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Như vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về điều luật áp dụng và về hình phạt: Cần áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" với mức án nghiêm khắc và cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về dân sự: Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị H, bà Tăng Thị H và anh Nguyễn Văn B không có yêu cầu bồi thường do vậy vấn đề dân sự trong vụ án không đặt ra để giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Nguyễn Đức C 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 18 tháng 4 năm 2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT-C an quận K;
- CQTHAHS-C an quận K;
- PV06; PC10 C an TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam C an TP. Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Thông